

PHỤ LỤC X
BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
(Ban hành theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MST: 0300100037

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 333.1 /TCT-NS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Căn cứ định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước, Phòng Nhân sự báo cáo thông tin đối với người lao động và người quản lý năm 2019 như sau:

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người lao động của Tổng Công ty (chi trả theo chức danh công việc đảm trách và hiệu quả, năng suất đạt được) được xây dựng theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP, số 51/2016/NĐ-CP; Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH, số 26/2016/TT-BLĐTBXH,

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp (người quản lý): Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp của Tổng Công ty (gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh và kết quả quản lý điều hành) được xây dựng theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH,.

b. Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Được xây dựng theo quy định của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Được xây dựng theo quy định của Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: **543.816.485.280 đồng**

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: **3.171.997.272 đồng**

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Việc phân phối tiền lương gắn liền với năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty (Công ty mẹ) theo đúng quy định của Nhà nước.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Theo quy định của Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:
BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
1	2	3	4	5	6
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Tổng Công ty đặc biệt	Tổng Công ty đặc biệt	Tổng Công ty đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	5.860	5.408	5.467
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	7.733	8.750	9.003
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	543.816	567.827	590.612
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng		86.370	
5	Thu nhập bình quân (theo lao động thực tế sử dụng bình quân)	1.000đ/tháng		10.888	
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	9	9	9
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	29.667	28.746	29.667
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	3.172	3.224	6.803
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	29,370	29,9	63,0
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		152,00	
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng		9,19	
7	Mức thu nhập bình quân của Viên chức quản lý	Tr.đồng/tháng		51,1	

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: Không.
- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: Không.

Người lập biểu



Nguyễn Thị Mai Phượng



Tổng Giám đốc



Lê Minh Trang

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NS (MP).